TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Dung.

2. Ông Đinh Thanh Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nông Anh Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 bằng hình thức trực tuyến, trong đó điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo:

Trần Thanh H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 26/9/1995, tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Thanh Hải (đã chết); con bà Nguyễn Thị Thảo Ng; có vợ là Nguyễn Ngọc A, có 01 con chung; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án số 120/2013/HSST ngày 27/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trần Thanh H 24 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Tại bản án số 61/2014/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Q xử phạt Trần Thanh H 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trốn khỏi nơi giam"; tổng hợp hình phạt tù còn lại của bản án số 120 ngày 27/12/2013 của TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là 10 tháng 10 ngày; buộc H phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 04 tháng 10 ngày tù.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55 ngày 30/8/2011 của Công an phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên xử phạt Trần Thanh H

Cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép tài sản của người khác".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Công G, Văn phòng luật sư D Tuấn Giang – Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quỳnh D, sinh năm 1985. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 5, phường CG, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1995, (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 8, phường CG, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Huy H1, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 10, phường CG, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng: Chị Lê Hồng A, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm TX 5, xã TT, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Người tham gia tố tụng khác: Đồng chí Phạm Văn K – Cán bộ dẫn giải Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 06/01/2022, Tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực gần Ủy ban nhân dân dân phường CG, thuộc tổ 10, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện có 01 nam giới đang điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 20F2-3088 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành dừng xe để kiểm tra, người này khai họ tên là: Trần Thanh H, sinh năm 1995, cư trú tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ: Tại túi áo khoác bên trái H đang mặc có 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 198 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 197 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, H khai nhận là ma túy tổng hợp của mình (Niêm phong bì ký hiệu H); Ngoài ra còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Dream Biển kiểm soát 20F2-3088. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa H về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ. Tại Cơ quan điều tra Trần Thanh H khai số ma túy nêu trên là của chị Lê Hồng A, sinh năm 1968, chỗ ở xóm A, xã HT, thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên đưa cho H đi bán.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thanh H tại tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên và nơi ở của Lê Hồng A, tại xóm Â, xã HT, Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Mở niêm phong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã tạm giữ của H, kết quả: Chiếc điện thoại cài đặt mật khẩu, nên không kiểm tra được nội dung trong điện thoại.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số viên nén thu giữ của Trần Thanh H, kết quả: Bì niêm phong H: Toàn bộ số viên nén màu hồng có tổng khối lượng 39,357 gam, lấy 0,996 gam làm mẫu gửi giám định (Niêm phong bì ký hiệu H1), còn lại niêm phong lưu kho. 04 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 0,404 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (Niêm phong bì ký hiệu H3).

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 186 ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng gửi giám định là 0,996 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 39,357 gam. Số viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu H3 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,404 gam.

Quá trình điều tra Trần Thanh H khai như sau: Do Hà có mối quan hệ là chị em với Lê Hồng A từ trước, nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2022 Hà đến chỗ ở của Lê Hồng A, sinh năm 1968, tại xóm A, xã HT, thị xã PY (Nay là thành phố PY), tỉnh Thái Nguyên. Tại đây Hồng A đã giao cho H 02 túi ma túy tổng hợp hồng phiến, để H mang đến khu vực gần Ủy ban nhân dân phường CG, thuộc tổ 10, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để bán cho người nam giới có tên là Q (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), nhận số tiền 16.000.0000 đồng rồi đem về, Hồng A sẽ trả công cho H số tiền 500.000 đồng. Sau đó H cất giấu số ma túy trên tại túi áo khoác bên trái trên người, điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 20F2-3088 (Chiếc xe này do Hồng A đưa cho H để đi giao ma túy), đến 13 giờ 30 phút cùng ngày khi H đến khu vực tổ 10, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chưa kịp giao ma túy cho Q thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 39,761 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của Trần Thanh H nêu trên phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến.

Trong quá trình điều tra, ngoài vật chứng là 39,761 gam ma túy loại Methamphetamine, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng liên lạc để bán ma tuý cho Q. Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream Biển kiểm soát 20F2-3088, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Thanh H khi bắt quả tang, qua điều tra xác định đăng ký xe là của ông Thi Văn D, trú ở tổ 7, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Năm 2010 ông D bán chiếc xe cho Nguyễn Quỳnh D, sinh năm 1985, trú ở tổ 5, phường CG, thành phố Thái Nguyên nhưng D chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 05/01/2022, D gửi xe tại nơi ở của Lê Hồng A, sau đó H sử

dụng chiếc xe đi bán ma tuý, nhưng D không biết, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Trần Thanh H, hiện chiếc xe môtô đã chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 42/CT – VKS-P1, ngày 27/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" .

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh H từ 16 đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bì niêm phong ký hiệu H1, H2, H3, H4. Bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen.

- Trả lại cho anh Nguyễn Quỳnh D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 20F2 – 3088.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố đối với bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, nhưng về hình phạt Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/01/2022, Trần Thanh H cất giấu 39,761 gam ma túy, loại Methamphetamine tại túi áo khoác bên trái trên người, rồi điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 20F2- 3088 đến khu vực gần Ủy ban nhân dân phường CG, thuộc tổ 10, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để bán cho người nam giới có tên là Q (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) với giá tiền là 16.000.0000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đến địa điểm trên, chưa kịp bán ma túy thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng khối lượng chất ma túy Trần Thanh H mua bán trái phép là **39,761** gam ma túy, loại Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Trần Thanh H về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a,...

b, Methamphetamine…có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;"

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…"

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong ký hiệu H1, H2, H3, H4 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng liên lạc bán ma tuý cho Q, vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 20F2 – 3088, quá trình điều tra xác định chiếc xe của Nguyễn Quỳnh D gửi tại nhà của Lê Hồng A, sau đó H sử dụng để đi bán ma túy nhưng D không biết, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của H nên trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Quỳnh D quản lý, sử dụng.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phải phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về nguồn gốc ma túy, Trần Thanh H khai được Lê Hồng A giao cho để đem đi bán, nhưng Hồng A không thừa nhận, do vậy chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Hồng A, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với người nam giới đặt mua ma túy tên Q *(Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ)*, do Hà không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh H 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Trần Thanh H 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu H2, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Thanh H, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, bên ngoài ghi 38,361 gam viên nén màu hồng lưu kho vụ Trần Thanh H;

+ 01 bì niêm phong ký hiệu H4, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trần Thanh H, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Cơ

quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, bên ngoài ghi "02 vỏ túi nilon màu xanh + bì ban đầu vụ Trần Thanh H;

+ 01 bì niêm phong ký hiệu H1, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phạm Anh Tuấn và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi "hoàn trả 0,834 gam mẫu H1 còn lại sau giám định vụ Trần Thanh H…";

+ 01 bì niêm phong ký hiệu H3, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng Tam, Phạm Anh Tuấn và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi "hoàn trả 0,303 gam mẫu H3 còn lại sau giám định vụ Trần Thanh H…";

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Imei1: 355758/08/27849015, Imei2: 355759/08/2784013. Được niêm phong trong bì ký hiệu H8, trên mép dán có chữ ký của Trần Thanh H, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thái Nguyên.

- Trả lại cho anh Nguyễn Quỳnh D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 20F2 – 3088, số máy: C100ME0103882, số khung: C100M0103882, xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, không kiểm tra máy bên trong.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 62, ngày 26 tháng 5 năm 2022 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân